

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 99/2026/HS-ST
Ngày 08-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Bảo, giáo viên đã nghỉ hưu

Bà Thái Thị Phương Lan, công tác tại
UBMTTQVN phường Sơn Trà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trương Văn Thương, sinh ngày 18/5/2007 (*khi phạm tội mới 16 tuổi 06 tháng 07 ngày*); nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 18N, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Thảo, sinh năm 1975 và bà Huỳnh Thị Thu Thùy, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân:

+ Ngày 30/10/2023, bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

+ Ngày 18-9-2024, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HS-ST.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Bình Điền (trong vụ án khác). Có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Thị Kiều, sinh ngày 12/01/1992; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 99N, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh La (chết) và bà Đặng Thị Xí, sinh năm 1970; có chồng Nguyễn Minh Nghĩa, sinh năm 1987 và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2025); tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Minh Nghĩa, sinh ngày 10/11/1987 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 99N, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Long, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1966; có vợ Đinh Thị Kiều, sinh năm 1992 và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2025); tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Thị Hồng Nhi, sinh ngày 10/01/1978; nơi đăng ký thường trú: Tổ 54N, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Tổ 84, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: mua bán phế liệu; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Nhân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1951; có chồng Huỳnh Văn Vân, sinh năm 1973 và 03 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Chưa;

Về nhân thân:

- Ngày 19-8-2019, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Ngày 25-9-2025, bị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2025/HS-ST.

Bị bắt ngày 11/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa (theo chỉ định): Ông Nguyễn Ngọc Chinh - Luật Sư Văn phòng Luật sư Tân Hòa, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại:

+ Ông Phùng Văn Nhung, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 21M, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị Lệ, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 35N, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Trần Chờ, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 65N, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Duy Phụng, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 31N, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn Mỹ, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 21, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 25/11/2023 và ngày 26/11/2023, Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa đã cùng nhau 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Nại Hiên Đông (nay là phường Sơn Trà), thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 25/11/2023, Nguyễn Minh Nghĩa và Đinh Thị Kiều đang ngồi chơi tại tầng 1 chung cư 1B thì Trương Văn Thương đến ngồi chơi cùng. Tại đây, Trương Văn Thương và Nghĩa đi trộm cắp bình ắc quy trên các tàu cá để bán lấy tiền tiêu xài thì Kiều và Nghĩa đồng ý. Kiều lên phòng 502 lấy 02 đèn pin, 01 cái búa và 01 thanh sắt rồi Nghĩa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sunfat màu đỏ, biển số 43H6-6976 chở Kiều và Thương đi đến đường Nguyễn Hữu An, phường Sơn Trà, nơi các tàu thuyền đang neo đậu để trộm cắp tài sản. Nghĩa đứng ngoài cảnh giới, Kiều và Thương mang các vật dụng đã chuẩn bị sẵn trèo lên tàu cá mang số hiệu DNA 91020 của ông Phùng Văn Nhung lấy trộm 02 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 150N (150 ampe). Sau đó Kiều và Thương tiếp tục đi qua tàu cá của bà Đặng Thị Lệ lấy trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 50N (50 ampe). Sau khi lấy được 03 bình ắc quy thì Kiều và Thương mang ra đưa cho Nghĩa chở đến tiệm mua bán phế liệu của Trần Thị Hồng Nhi. Sau đó Nghĩa quay lại chở Kiều và Thương đến nhà Nhi thì Kiều và Thương mang 03 bình ắc quy vào gặp Nhi để trao đổi mua bán. Nhi hỏi nguồn gốc 03 bình ắc quy thì Kiều có nói "Lấy ở xa lắm" nên Nhi biết đây là tài sản do trộm mà có, nhưng Nhi vẫn đồng ý mua với số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Kiều lấy 200.000 đồng đồ xăng và ăn uống cho cả nhóm, còn lại chia cho Thương 400.000 đồng, Nghĩa 300.000 đồng, Kiều 500.000 đồng, sau đó các bị cáo đã tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 24/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 150N (150 ampe) có giá trị 1.200.000 đồng; 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 50N (50 ampe) có giá trị 200.000 đồng. Tổng giá trị của 03 bình ắc quy là 1.400.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 26/11/2023, Thương tiếp tục rủ Kiều và Nghĩa đi trộm cắp bình ắc quy với cách thức như ngày 25/11/2023 thì Kiều và Nghĩa đồng ý. Nghĩa chở Kiều và Thương đi đến đường Nguyễn Hữu An, phường Nại Hiên Đông (nay là phường Sơn Trà) rồi Nghĩa đứng cảnh giới, Kiều và Thương trèo lên tàu cá của ông Trần Chờ lấy trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 100N (100 ampe) và trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 50N (50 ampe). Sau đó, Thương và Kiều tiếp tục trèo qua tàu cá của ông Nguyễn Duy Phụng lấy trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 70N (70 ampe). Ngoài ra, Kiều và Thương còn trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 50N (50 ampe) của

một tàu cá (nhưng chưa xác định được bị hại). Sau khi trộm được 04 bình ắc quy thì Kiều và Thương mang ra đưa cho Nghĩa chở đến tiệm mua bán phế liệu của Nhi và để trước nhà Nhi. Sau đó Nghĩa quay lại chở Kiều và Thương đến nhà Nhi. Khi cả ba vừa đến trước nhà thì Nhi chạy ra và nói “*Mấy nhà xung quanh còn đồ đèn kìa, đi đâu loanh quanh đi*”. Biết Nhi sợ mọi người biết mình mua tài sản trộm cắp nên Kiều cùng Nghĩa và Thương rời đi, khoảng 15 phút sau quay lại thì bị lực lượng Công an phường Nại Hiên Đông phát hiện, thu giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 24/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 100N (100 ampe) có giá trị 400.000 đồng; 02 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 50N (50 ampe) có giá trị 400.000 đồng; 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai màu trắng loại 70N (70 ampe) có giá trị 280.000 đồng. Tổng giá trị của 04 bình ắc quy là 1.080.000 đồng.

Đối với hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản nêu trên, ngày 06/02/2024, UBND phường Nại Hiên Đông ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC, 49/QĐ-XPHC, 50/QĐ-XPHC đối với Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa về hành vi trộm cắp tài sản; Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 88/QĐ-XPHC đối với Trần Thị Hồng Nhi về hành vi mua bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có.

Ngày 13/11/2025, UBND phường Sơn Trà ra các Quyết định số 731, 732, 733 về việc huỷ bỏ các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC, 49/QĐ-XPHC, 50/QĐ-XPHC đối với Thương, Nghĩa và Kiều.

Ngày 10/12/2025, UBND phường Sơn Trà ra Quyết định số 883 về việc huỷ bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 88/QĐ-XPHC đối với Nhi.

Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 2206 ngày 05/12/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với Nguyễn Minh Nghĩa kết luận:

- Tại thời điểm trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản:
 - + Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do chấn thương sọ não), mức độ nhẹ (F02.8 – ICD-10) + Động kinh cơn lớn (G40 – ICD-10)/ Di chứng tổn thương nội sọ (T90.5 – ICD-10).
 - + Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.
- Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản:
 - + Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do chấn thương sọ não), mức độ nhẹ (F02.8 – ICD-10) + Động kinh cơn lớn (G40 – ICD-10)/ Di chứng tổn thương nội sọ (T90.5 – ICD-10).
 - + Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm hiện tại:

+ Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do chấn thương sọ não), mức độ nhẹ (F02.8 – ICD-10) + Động kinh cơn lớn (G40 – ICD-10)/ Di chứng tổn thương nội sọ (T90.5 – ICD-10).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS-KV2 ngày 30 tháng 01 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng truy tố:

Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trần Thị Hồng Nhi về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Trần Thị Hồng Nhi về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 179, khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Trương Văn Thương từ 4 (bốn) đến 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HS-ST ngày 18-9-2024 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Buộc bị cáo Trương Văn Thương chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Thị Kiều từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng Nhi từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2025/HS-ST ngày 25-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng. Buộc bị cáo Trần Thị Hồng Nhi chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về bồi thường thiệt hại, ông Phùng Văn Nhung, bà Đặng Thị Lệ, ông Trần Chờ và ông Nguyễn Duy Phương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên không xem xét giải quyết; đối với xe mô tô nhãn hiệu Sunfat màu đỏ, biển số 43H6-6976 mà bị cáo Nghĩa và Kiều sử dụng xe để làm phương tiện trộm cắp

tài sản. Qua điều tra xác định xe này do ông Ngô Văn Mỹ mua lại của một người vào khoảng đầu tháng 11/2021. Khoảng giữa tháng 11/2021, bị cáo Nghĩa và bị cáo Kiều đến mua xe này từ cửa hàng của ông Mỹ, sau đó bị cáo Nghĩa và Kiều sử dụng xe này để làm phương tiện trộm cắp tài sản. Đến khoảng tháng 4/2024, do xe đã cũ nên bị cáo Nghĩa và Kiều đã bán lại xe này cho tiệm phế liệu (nhưng các bị cáo không nhớ địa chỉ), nên không có cơ sở để xem xét giải quyết; đề nghị truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng mà các bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội, trong đó bị cáo Thương là 466.000 đồng, bị cáo Nghĩa là 366.000 đồng, bị cáo Kiều là 567.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, trong đó có nội dung: Thống nhất với bản cáo trạng cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình giải quyết bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm; là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, h, s, q khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ trong thời gian thấp nhất đối với bị cáo Nghĩa để vừa bảo đảm tính răn đe vừa thể hiện chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Trương Văn Thương trình bày do chưa hiểu rõ pháp luật nên phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo cáo Đinh Thị Kiều trình bày do hoàn cảnh khó khăn nên mới phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Trần Thị Hồng Nhi trình bày do chồng bị tai biến nên mới thực hiện hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa có đơn xin xét xử vắng mặt và đã gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, nên việc vắng mặt của người bào chữa không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa theo Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên những người này đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng tại Cơ quan điều tra, được lưu trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong tối ngày 25/11/2023, tại đường Nguyễn Hữu An, phường Sơn Trà, bị cáo Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 bình ắc quy của bị hại Phùng Văn Nhung và Đặng Thị Lệ, tổng trị giá là 1.400.000 đồng. Tiếp đến, tối ngày 26/11/2023 bị cáo Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 bình ắc quy của bị hại Trần Chờ và Nguyễn Duy Phụng tổng trị giá là 880.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà các bị cáo Trương, Nghĩa và Kiều chiếm đoạt trong hai ngày 25 và ngày 26/11/2023 là 2.280.000 đồng. Mặc dù trị giá tài sản mà các bị cáo Trương, Kiều, Nghĩa chiếm đoạt từng lần (từng ngày) đều dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên do các lần thực hiện hành vi trộm cắp của các bị cáo có tính liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian (từ ngày 25 và ngày 26/11/2023) và không thuộc một trong các trường hợp khác để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời trong các hành vi xâm phạm này của các bị cáo chưa lần nào bị xử phạt hành chính và chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính và tổng trị giá tài sản của các lần xâm phạm là 2.280.000 đồng, nên hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Trương, Kiều và Nghĩa là đúng pháp luật.

Cũng vào tối ngày 25/11/2023 và tối 26/11/2023, mặc dù biết được tài sản do các bị cáo Trương, Kiều và Nghĩa đem đến bán là do trộm cắp mà có nhưng bị cáo Trần Thị Hồng Nhi vẫn đồng ý tiêu thụ, nên hành vi của bị cáo Nhi đã cấu thành tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Nhi là đúng pháp luật.

[2.2] Xét vai trò, nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo có đủ năng lực nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Thương, Kiều và Nghĩa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, bị cáo Thương là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Kiều và bị cáo Nghĩa đi trộm cắp tài sản, do đó vai trò của bị cáo cao hơn bị cáo Kiều và Nghĩa, tuy nhiên hành vi của bị cáo là bộc phát, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn và khi phạm tội bị cáo mới được 16 tuổi 06 tháng 07 ngày nên việc nhận thức pháp luật còn bị hạn chế, chưa đầy đủ, nhưng về nhân thân ngày 30/10/2023 bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, sau đó bị cáo lại tiếp tục phạm tội và bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án Hình sự số 129/2024/HS-ST ngày 18-9-2024, do đó cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 179 và khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo mức hình phạt tù cho phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Kiều, là người bị Thương rủ rê đi trộm cắp tài sản, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo có chồng là bị cáo Nghĩa cũng bị xét xử trong vụ án này, ngoài ra bị cáo Nghĩa là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nên bị cáo là lao động chính đang nuôi 3 con còn nhỏ (sinh năm 2013, 2015 và tháng 12/2025), nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi, cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhằm tạo điều kiện để bị cáo có thể nuôi dưỡng, chăm sóc ba con còn nhỏ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính nuôi ba con còn nhỏ, không có công việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nghĩa, là người bị Thương rủ rê đi trộm cắp tài sản, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (Theo Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 2206 ngày

05/12/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung), nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo Nghĩa có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Về khẩu trừ thu nhập: Do bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, không có công việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nhi, trong ngày 25/11 và 26/11/2023 bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời về nhân thân ngày 19-8-2019, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo và sau khi thực hiện hành vi phạm tội lần này thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2025/HS-ST ngày 25-9-2025, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Với những phân tích đã nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Nghĩa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nghĩa, nhưng không chấp nhận luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Nghĩa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ trong thời gian thấp nhất đối với bị cáo Nghĩa.

[2.3] Về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Về bồi thường thiệt hại: Ông Phùng Văn Nhung, bà Đặng Thị Lệ, ông Trần Chờ và ông Nguyễn Duy Phương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sunfat màu đỏ, biển số 43H6-6976 mà bị cáo Nghĩa và Kiều sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra xác định xe này do ông Ngô Văn Mỹ mua lại của một người khác vào khoảng đầu tháng 11/2021. Khoảng giữa tháng 11/2021, bị cáo Nghĩa và bị cáo Kiều đến mua xe này từ cửa hàng của ông Mỹ, sau đó bị cáo Nghĩa và Kiều sử dụng xe này để làm phương tiện phạm tội. Đến khoảng tháng 4/2024, do xe đã cũ nên bị cáo Nghĩa và Kiều đã bán lại xe này cho tiệm phở liệu nhưng các bị cáo không nhớ địa chỉ, nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

- + Vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với 01 bình ắc quy mà các bị cáo Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa trộm cắp nhưng đến nay chưa xác định được bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra xử lý sau, là phù hợp.

[2.5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều và Nguyễn Minh Nghĩa phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 179, khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Thương 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HS-ST ngày 18-9-2024 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Buộc bị cáo Trương Văn Thương chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trương Văn Thương được tính kể từ ngày bị bắt, tạm giam (ngày 09/5/2024).

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Kiều 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị Kiều về cho Ủy ban nhân dân phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đà Nẵng nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa cho Ủy ban nhân dân phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Hồng Nhi phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng Nhi 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2025/HS-ST ngày 25-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng. Buộc bị cáo Trần Thị Hồng Nhi chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Thị Hồng Nhi được tính kể từ ngày bị bắt, tạm giam (ngày 11/12/2025).

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng mà các bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội, trong đó bị cáo Trương Văn Thương là 466.000 đồng, bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa là 366.000 đồng, bị cáo Đinh Thị Kiều là 567.000 đồng.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trương Văn Thương, Đinh Thị Kiều, Nguyễn Minh Nghĩa và Trần Thị Hồng Nhi mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bào chữa, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA TP Đà Nẵng;
- Phòng PV06 Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 2- Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 2- Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Thúy Vân

Nguyễn Thị Thuý Vân

A handwritten signature in blue ink is written over a red circular stamp. The stamp contains the text "HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỐC" (Board of Directors) and "CÔNG TY TNHH TAKV2" (TAKV2 Co., Ltd.).